

Số: 371/BC- TNMT

Phú Thọ, ngày 29 tháng 11 năm 2018

## BÁO CÁO

### **Đánh giá tình hình quản lý, sử dụng đất đai và tác động của chính sách pháp luật đất đai đến kinh tế, xã hội môi trường năm 2018**

Thực hiện Văn bản số 1678/TCQLĐĐ-CKSQLSĐĐĐ ngày 31/8/2016 của Tổng cục Quản lý đất đai về việc theo dõi đánh giá tình hình quản lý, sử dụng đất đai và tác động của chính sách, pháp luật đất đai đến kinh tế, xã hội và môi trường. Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Phú Thọ báo cáo như sau:

#### **I. KHÁI QUÁT CHUNG**

##### **1. Vị trí địa lý, điều kiện tự nhiên của tỉnh Phú Thọ**

Phú Thọ là một tỉnh Trung du miền núi Phía Bắc của Việt Nam, giáp ranh với 05 tỉnh, thành phố: Vĩnh Phúc, Hà Nội, Hòa Bình, Yên Bái, Tuyên Quang, có vị trí trung tâm vùng và là cửa ngõ phía Tây Bắc của Thủ đô Hà Nội. Tỉnh Phú Thọ nằm trên trục hành lang kinh tế Hải Phòng - Hà Nội – Côn Minh (Trung Quốc) có vị trí địa lý như sau:

- Phía Đông giáp tỉnh Vĩnh Phúc
- Phía Tây tiếp giáp thành phố Hà Nội
- Phía Nam giáp tỉnh Hoà Bình
- Phía Bắc giáp tỉnh Yên Bái và Tuyên Quang

Phú Thọ có tổng diện tích tự nhiên 369.528,0 ha, trong đó: đất nông nghiệp 293.162,7 ha, chiếm 79,3 %; đất phi nông nghiệp 57.774,0 ha, chiếm 15,6 %; đất chưa sử dụng 2.518,3 ha, chiếm 0,7% diện tích tự nhiên, đất ở đô thị 16.073,0ha chiếm 4,4% diện tích tự nhiên; có 13 huyện, thành, thị; với 277 xã, phường, thị trấn. Dân số của tỉnh là 1,351 triệu người, có 21 dân tộc anh em cùng sinh sống, mật độ dân số bình quân là 382 người/km<sup>2</sup>.

##### **2. Tình hình phát triển kinh tế - xã hội và môi trường**

- Năm 2018, tổng sản phẩm trong tỉnh ước đạt 38.396,2 tỷ đồng, tăng 7,75% so với năm 2017 (trong đó: giá trị tăng thêm khu vực công nghiệp - xây dựng tăng 10,99%; khu vực dịch vụ tăng 5,92%; nông lâm nghiệp, thủy sản tăng 4,84% so với cùng kỳ).

- Tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn ước đạt 5.804 tỷ đồng, vượt 11,8% dự toán; tăng 28% so năm 2017.

- Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng giảm 0,4% so với cùng kỳ, còn 14,3%; Tỷ lệ hộ nghèo giảm 1,5%, còn 10,54%; Số lao động có việc làm tăng

thêm 23,8 nghìn người, tăng 3,9%. Xuất khẩu lao động ước đạt 2.5 nghìn người; Tỷ lệ lao động qua đào tạo, truyền nghề 58%, tăng 3% so với cùng kỳ năm 2017.

Định hướng phát triển tỉnh Phú Thọ đến năm 2020 trở thành Trung tâm kinh tế của Vùng; là một trong những trung tâm khoa học, công nghệ, giáo dục - đào tạo, y tế, văn hóa, thể thao, du lịch của Vùng Trung du và miền núi Bắc bộ; là đầu mối giao thông quan trọng nội vùng và là thành phố lễ hội về với cội nguồn của dân tộc Việt Nam.

## **II. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH QUẢN LÝ, SỬ DỤNG ĐẤT ĐAI**

### **II.1. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CÁC NỘI DUNG QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ ĐẤT ĐAI**

#### **1. Việc ban hành văn bản quy phạm pháp luật và tuyên truyền, phổ biến pháp luật đất đai**

##### **1.1. Công tác ban hành văn bản QPPL**

Căn cứ Luật Đất đai năm 2013 và các Nghị định của Chính phủ thi hành Luật Đất đai, nhằm cụ thể hóa văn bản pháp luật về đất đai trên địa bàn tỉnh. Đồng thời, để tăng cường công tác quản lý đất đai, tháo gỡ các vướng mắc trong quá trình thực hiện. Trong năm 2018, Sở Tài nguyên và Môi trường đã tham mưu cho HĐND, UBND ban hành các văn bản:

- HĐND tỉnh ban hành 01 Nghị quyết thông qua danh mục các dự án phát triển kinh tế - xã hội phải thu hồi đất; danh mục các dự án có sử dụng đất phải chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa thực hiện trong năm 2018 thuộc thẩm quyền của HĐND tỉnh chấp thuận (Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐND ngày 20/7/2018 tại Kỳ họp tháng 7/2018). Hiện nay, UBND tỉnh đã trình HĐND tỉnh Tờ trình Danh mục danh mục các dự án phát triển kinh tế - xã hội phải thu hồi đất; danh mục các dự án có sử dụng đất phải chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa thực hiện trong năm 2019 thuộc thẩm quyền của HĐND tỉnh chấp thuận (Dự kiến HĐND tỉnh sẽ ban hành NQ vào giữa tháng 12/2018).

- UBND tỉnh ban hành 04 quyết định liên quan đến thủ tục hành chính và thực hiện thủ tục hành chính. Dự kiến trong tháng 12 trình UBND tỉnh ban hành 02 Quyết định (về bổ sung bảng giá đất và bổ sung quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi thu hồi đất).

Bên cạnh đó, Sở ban đã hành nhiều văn bản hướng dẫn UBND các huyện, thành, thị thực hiện như: hướng dẫn chuyển đổi cơ cấu cây trồng trên đất trồng lúa; hướng dẫn quy trình thực hiện công tác dồn đổi ruộng đất, hướng dẫn việc quản lý, sử dụng đất công ích trên địa bàn tỉnh... và tham gia vào dự thảo văn bản quy phạm pháp luật do các ngành khác chủ trì soạn thảo như: Quy chế đấu giá quyền sử dụng đất để giao đất có thu tiền sử dụng đất hoặc cho thuê đất; hướng dẫn liên ngành về lựa chọn chủ đầu tư thực hiện dự án nhà ở thương mại, dự án xây dựng nhà ở xã hội theo quy trình đấu thầu trên địa bàn tỉnh Phú Thọ; Báo cáo phương án hệ số điều chỉnh giá đất năm 2019...

*(Chi tiết tại Bảng 1a kèm theo)*

## **1.2. Đánh giá tình hình thực hiện**

- Việc ban hành văn bản QPPL: Theo thẩm quyền được giao, cơ bản các nội dung theo phân cấp đã được Sở Tài nguyên và Môi trường tham mưu trình UBND tỉnh ban hành đầy đủ, đáp ứng được yêu cầu và đảm bảo đúng thẩm quyền ban hành theo phân cấp. Nội dung ban hành đã cơ bản phù hợp với các quy định của Luật Đất đai hiện hành và các văn bản hướng dẫn thi hành và phù hợp với tình hình thực tế của địa phương; công tác tham mưu xây dựng văn bản quy phạm pháp luật đảm bảo chất lượng, đúng quy trình; văn bản pháp luật được ban hành kịp thời, tháo gỡ những khó khăn vướng mắc ở cơ sở trong quá trình triển khai thực hiện chính sách pháp luật về đất đai;

- Việc tập huấn các văn bản quy phạm pháp luật đất đai: Việc triển khai tập huấn các văn bản quy phạm pháp luật cơ bản đã được các cấp, ngành của tỉnh Phú Thọ quan tâm, thực hiện. Quá trình triển khai tập huấn đảm bảo thời gian, chất lượng và nội dung truyền tải tới đối tượng được tập huấn.

- Đối với công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật đất đai: Trong năm 2018 đã phát tài liệu hướng dẫn các Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai cho các huyện, thành, thị và các Sở, ngành liên quan. Thường xuyên phối hợp với UBND và phòng Tài nguyên và Môi trường các huyện, thành, thị để hướng dẫn và giải quyết kịp thời các nội dung liên quan đến công tác chuyên môn.

*(Chi tiết tại Bảng 1b, 1c kèm theo)*

## **2. Về công tác lập, điều chỉnh quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất**

### **a. Tiến độ thực hiện**

*\* Công tác quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất:*

- Đã hoàn thiện hồ sơ Điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và kế hoạch sử dụng đất kỳ cuối (2016-2020) tỉnh Phú Thọ, được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Nghị quyết số 41/NQ-CP ngày 09/5/2018.

- Đã trình UBND tỉnh phân khai chi tiêu điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất cho các huyện; trình UBND tỉnh kiện toàn Hội đồng thẩm định và tổ chức thẩm định quy hoạch, điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất cho các huyện, thành, thị để làm cơ sở cho TP Việt Trì, TX Phú Thọ hoàn thiện phương án quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và 11 huyện hoàn chỉnh điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020.

- Thẩm định, trình UBND tỉnh phê duyệt điều chỉnh, bổ sung kế hoạch sử dụng đất năm 2018 của các huyện, thành, thị đáp ứng kịp thời nhu cầu sử dụng đất của các ngành lĩnh vực, góp phần vào sự phát triển KT-XH trên địa bàn tỉnh.

- Tổ chức thẩm định, trình UBND tỉnh phê duyệt Kế hoạch sử dụng đất năm 2019 của các huyện, thành, thị.

*\* Công tác lập danh mục dự án:*

- Đã tham mưu trình UBND, HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐND ngày 20/7/2018 về việc thông qua bổ sung danh mục các dự án phát triển kinh tế - xã hội phải thu hồi đất; danh mục các dự án có sử dụng đất

phải chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa thực hiện trong năm 2018 thuộc thẩm quyền của HĐND tỉnh chấp thuận (131 dự án với diện tích 261,51 ha); Danh mục chuyển tiếp (18 dự án với diện tích 110,96 ha); Danh mục các dự án có sử dụng đất phải chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng đặc dụng trình Thủ tướng Chính phủ chấp thuận (01 dự án với diện tích 15 ha, dự án khu đô thị mới xã Văn Lung, thị xã Phú Thọ).

- Thẩm định, tổng hợp đề UBND tỉnh Báo cáo Thường trực Tỉnh ủy danh mục các dự án phát triển kinh tế - xã hội phải thu hồi đất; danh mục các dự án có sử dụng đất phải chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa thực hiện trong năm 2019 đề thông qua kỳ họp thứ 7 HĐND tỉnh vào tháng 12/2018 (cụ thể: trình Thường trực Tỉnh ủy 171 dự án mới với diện tích 1.639,93 ha, năm 2019 diện tích đưa vào danh mục lớn do có nhiều dự án có quy mô lớn do các Công ty, tập đoàn dự kiến đầu tư vào tỉnh; chuyển tiếp 37 dự án với diện tích 235 ha để tiếp tục thực hiện; trình Thủ tướng Chính phủ chấp thuận cho phép chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa diện tích trên 10 ha đối với 12 dự án với diện tích 3.164,68 ha, trong đó đất trồng lúa là 610,03 ha).

#### **b. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu sử dụng đất năm 2018**

Kết quả thực hiện một số chỉ tiêu quy hoạch sử dụng đất trên địa bàn tỉnh Phú Thọ:

- Đất Nông nghiệp: 296.527,1 ha chiếm 83,9% diện tích tự nhiên, so với năm 2017 giảm 543,4ha.

- Đất phi Nông nghiệp: 54.333,6 ha, chiếm 15,4% diện tích tự nhiên, tăng 173,39 ha so với năm 2017.

- Đất chưa sử dụng: 2.594,9 ha, chiếm 0,7% diện tích tự nhiên, giảm 50,7 ha so với năm 2017.

*(Chi tiết tại Bảng 2b kèm theo)*

#### **c. Kết quả thực hiện kế hoạch đưa đất chưa sử dụng vào sử dụng :**

- Diện tích đất chưa sử dụng đưa vào sử dụng cho mục đích nông nghiệp năm 2018 là 24,86 ha.

- Diện tích đất chưa sử dụng đưa vào sử dụng cho mục đích phi nông nghiệp năm 2018 là 25,84 ha.

*(Chi tiết tại Bảng 2c kèm theo)*

#### **d. Kết quả chuyển mục đích sử dụng đất:**

- Diện tích đất nông nghiệp chuyển sang đất phi nông nghiệp là 492,8ha.-  
Diện tích đất chuyển đổi cơ cấu trong nội bộ đất nông nghiệp là 74,3ha.

*(Chi tiết tại Bảng 2d kèm theo)*

#### **e. Kết quả thực hiện các nội dung quản lý quy hoạch sử dụng đất.**

Thực hiện quy định của Luật Đất đai năm 2013, Sở Tài nguyên và Môi trường đã tham mưu, thẩm định trình UBND tỉnh phê duyệt kế hoạch sử dụng đất năm 2018 của các huyện, thành, thị, trong đó đã điều chỉnh, hủy bỏ các công

trình, dự án quá 03 năm chưa thực hiện trong kế hoạch sử dụng đất năm 2015 của các địa phương. Đồng thời, UBND tỉnh đã chỉ đạo UBND các huyện, thành, thị công khai quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất hàng năm của cấp huyện tại trụ sở theo quy định của pháp luật.

UBND tỉnh đã phê duyệt nhiệm vụ quy hoạch, lập bản đồ các vùng đất chuyên trồng lúa nước có năng suất chất lượng cao trên địa bàn tỉnh Phú Thọ tại Quyết định số 978/QĐ-UBND ngày 04/5/2017 nhằm quản lý chặt chẽ quỹ đất lúa của tỉnh, đảm bảo an ninh lương thực gắn với mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh trên địa bàn. Hiện nay đã triển khai thực hiện và hoàn thành dự án trong tháng 12 năm 2018.

**\* Đánh giá chung:**

Công tác lập quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất được lập và trình duyệt đúng theo quy định, đây là căn cứ pháp lý để tổ chức thu hồi, giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất để triển khai các dự án vì mục đích công cộng, an ninh, quốc phòng và phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh góp phần phát huy các tiềm năng cũng như khai thác và sử dụng đất có hiệu quả thông qua công tác giao đất, cho thuê đất, thu hút các dự án đầu tư mới của doanh nghiệp, thúc đẩy phát triển sản xuất, kinh doanh; tạo nguồn thu cho ngân sách Nhà nước.

Tuy nhiên, trong quá trình thực hiện quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất được duyệt, còn phát sinh thêm dự án không có trong nhu cầu sử dụng đất khi xây dựng phương án quy hoạch, kế hoạch đã làm ảnh hưởng đến chỉ tiêu thực hiện quy hoạch; Việc xin phép cấp có thẩm quyền chấp thuận chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ, đất rừng đặc dụng phải qua nhiều khâu, tiến độ chậm làm ảnh hưởng đến tiến độ thực hiện dự án cũng như ảnh hưởng đến chỉ tiêu thực hiện quy hoạch.

**3. Việc giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất**

Năm 2018 giao đất, cho thuê đất cho 160 tổ chức với diện tích 303,18 ha, cụ thể:

- Giao đất không thu tiền sử dụng đất: 17 tổ chức với diện tích 15,56ha.
- Giao đất có thu tiền sử dụng đất: 85 tổ chức với diện tích 101,25 ha
- + Giao đất thông qua đấu giá QSD: 63 tổ chức với diện tích 48,35ha.
- + Giao đất không thông qua đấu giá QSD: 22 tổ chức với diện tích 52,90ha
- Cho thuê đất: 58 tổ chức, diện tích 186,37ha
- + Cho thuê đất thông qua đấu giá: 8 tổ chức với diện tích 32,0ha.
- + Cho thuê đất không thông qua hình thức đấu giá: 50 tổ chức với 154,37ha

*(Chi tiết tại Bảng 3a kèm theo)*

Nhìn chung việc thực hiện các thủ tục giao đất, cho thuê đất, đấu giá quyền sử dụng đất, việc tính thu nghĩa vụ tài chính và việc đăng ký cấp GCN sau giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất đã được tổ chức thực hiện theo đúng quy định của Luật Đất đai năm 2013 và các văn bản hướng dẫn thi hành.

#### **4. Việc bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi thu hồi đất**

Tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo, tháo gỡ khó khăn trong công tác bồi thường, hỗ trợ đối với một số dự án trên địa bàn tỉnh; thẩm định, trình UBND tỉnh phê duyệt Phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi theo đề nghị của các huyện, thành, thị đảm bảo thời gian; đề xuất UBND tỉnh giải quyết các tồn tại về bồi thường, GPMB một số dự án trọng điểm trên địa bàn tỉnh. Theo báo cáo của các huyện, thành, thị tính đến 30/10/2018, trên địa bàn toàn tỉnh đã thực hiện thu hồi 17,91ha.

Nhìn chung, trong năm 2018 việc tổ chức thực hiện công tác bồi thường, hỗ trợ và tái định cư giải phóng mặt bằng để thực hiện các công trình, dự án trên địa bàn tỉnh Phú Thọ đã được tiến hành đúng quy định, đáp ứng nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

*(Chi tiết theo Bảng 4 kèm theo)*

#### **5. Công tác đo đạc bản đồ địa chính, lập hồ sơ địa chính, cấp GCN đất và xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai**

- Kết quả đo đạc địa chính đến tháng 11/2018 như sau: Lũy tiến đến năm 2018, trên địa bàn tỉnh Phú Thọ đã có 219/277 xã, phường, thị trấn thuộc địa bàn 13/13 huyện, thành, thị có bản đồ địa chính hệ tọa độ VN2000 (trong đó có một số xã được chuyển hệ tọa độ từ HN72 sang VN2000), với tổng diện tích 296.632,77 ha, đạt 84 % so với tổng diện tích tự nhiên của tỉnh Phú Thọ. Cụ thể như sau:

- + Diện tích đã đo vẽ tỷ lệ 1/500 là 1.192,13 ha
- + Diện tích đã đo vẽ tỷ lệ 1/1000 là 104.834,54 ha
- + Diện tích đã đo vẽ tỷ lệ 1/2000 là 52.509,92 ha
- + Diện tích đã đo vẽ tỷ lệ 1/5000 là 86.340,58 ha
- + Diện tích đã đo vẽ tỷ lệ 1/10000 là 51.357,6 ha

- Kết quả công tác cấp GCN quyền sử dụng đất:

\* *Cấp giấy hộ gia đình, cá nhân*: Tiếp tục thực hiện việc cấp GCN, lập HSDC theo các Thiết kế kỹ thuật – dự toán đã được phê duyệt (chủ yếu là các xã chuyển tiếp từ năm 2017 - theo Dự án tổng thể XD hệ thống hồ sơ địa chính) trên địa bàn tỉnh. Tổ chức hội nghị tháo gỡ vướng mắc trong công tác cấp giấy chứng nhận trên địa bàn huyện Thanh Sơn, Cẩm Khê, Thanh Thủy, Tam Nông theo các thiết kế kỹ thuật với các đơn vị tư vấn. Đồng thời trực tiếp kiểm tra cấp GCN tại các xã: Cự Đồng, Văn Miếu (huyện Thanh Sơn); Sơn Thủy và Báo Yên (huyện Thanh Thủy); xã Văn Lương (huyện Tam Nông); xã Thu Ngạc (huyện Tân Sơn).

Kết quả thực hiện lũy kế tính đến nay đã cấp được cấp được 173.330 GCN (gồm: cấp lần đầu 48.226 GCN, cấp đổi 98.751 GCN).

\* **Cấp giấy chứng nhận cho các tổ chức:** Đối với tổ chức là cơ sở tôn giáo: Tính đến hết tháng 10 năm 2018, đã trình UBND tỉnh cấp được 13 GCN cho 11 cơ sở tôn giáo với diện tích là 23.432,9m<sup>2</sup>.

Lũy kế đến nay, Sở Tài nguyên và Môi trường đã trình UBND tỉnh cấp được 306 GCN cho 291 cơ sở tôn giáo, đạt 64,81% so với tổng số 449 cơ sở tôn giáo trên địa bàn tỉnh, với tổng diện tích 930.075,78m<sup>2</sup> (trong đó: 212/325 chùa đã được cấp 216 GCN với diện tích 624.767,78m<sup>2</sup>, đạt 65,23%; 79/124 Nhà thờ đã được cấp 83 GCN với diện tích 305.308,0m<sup>2</sup>, đạt 63,70%).

- Đối với các tổ chức khác: Ký 232 hồ sơ cấp GCN của các tổ chức có nhu cầu với tổng diện tích là 95.942,93 ha.

\* **Công tác xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai:**

- Cơ sở dữ liệu địa chính huyện Yên Lập (huyện mẫu) đã vận hành, Văn phòng Đăng ký QSDĐ đang cập nhật biến động thường xuyên.

- Hoàn thành dự án xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai của các tổ chức trên địa bàn tỉnh; đang tổ chức nghiệm thu.

- Xây dựng đề cương nhiệm vụ, dự toán xây dựng hệ thống thông tin công bố công khai quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất. Hiện nay đang được Sở Tài chính thẩm định dự toán.

*(Chi tiết có biểu kèm theo)*

\* **Đánh giá tình hình thực hiện:**

- Về đầu tư ngân sách cho đo đạc lập bản đồ địa chính, đăng ký đất đai theo kế hoạch được UBND tỉnh giao năm 2018 là 10.000 triệu đồng. Kinh phí trung ương chưa hỗ trợ.

- Về cấp giấy chứng nhận QSD đất: Tỷ lệ cấp GCN trên địa bàn toàn tỉnh Phú Thọ lũy kế đến 30/10/2018 đạt tỷ lệ gần 93,2 % tổng diện tích cần cấp GCN. Công tác lập hồ sơ địa chính, cấp GCN (chủ yếu là cấp đôi GCN) cho hộ gia đình, cá nhân theo bản đồ địa chính chính quy còn chậm so với kế hoạch đề ra. Nguyên nhân chủ yếu là do diện tích đo đạc mới thay đổi nhiều so với các tài liệu trước đây nên công tác xét duyệt gặp nhiều khó khăn, kéo dài.

- Về cập nhật, chỉnh lý biến động hồ sơ địa chính: Năm 2018, hoàn thành trình UBND tỉnh phê duyệt thiết kế kỹ thuật dự toán công tác chỉnh lý biến động đất đai tại 04 xã Đồng Lương, Điều Lương huyện Cẩm Khê, xã Đại An huyện Thanh Ba, xã Hà Lộc thị xã Phú Thọ. Tuy nhiên, việc chỉnh lý biến động trên hồ sơ địa chính của các cấp cơ sở còn nhiều hạn chế, chưa đi vào nề nếp, thường xuyên do hầu hết các địa phương không bố trí được kinh phí để thực hiện.

- Việc xây dựng, quản lý vận hành, cập nhật biến động thường xuyên CSDL đất đai: Hiện nay tỉnh Phú Thọ đang vận hành Dự án có sở dữ liệu địa chính huyện Yên Lập và các tổ chức trên địa bàn tỉnh; tuy nhiên quá trình vận hành còn vướng mắc việc cập nhật chưa thực sự thường xuyên.

- Đánh giá công tác quản lý phôi giấy chứng nhận: Trong quá trình phát hành, Sở tài nguyên và Môi trường đã chỉ đạo đơn vị quản lý phôi giấy thực hiện

việc cấp phát, quản lý theo quy định, cụ thể: yêu cầu các đơn vị đến mua phôi giấy phải có giấy giới thiệu, đồng thời phát hành hóa đơn, lập sổ theo dõi để quản lý. Tổ chức thu hồi và hủy bỏ phôi giấy chứng nhận bị hư hỏng do các đơn vị bàn giao lại theo quy định và đăng thông tin phôi giấy chứng nhận bị hủy bỏ trên trang thông tin điện tử của Sở.

**\* Nguyên nhân:**

- Nhận thức của các cấp, các ngành về công tác cấp GCN còn hạn chế, một số cấp ủy, chính quyền cấp huyện và cấp xã chưa thực sự quan tâm đến công tác cấp GCN tại địa bàn. Ý thức chấp hành pháp luật đất đai của một số tổ chức, hộ gia đình, cá nhân sử dụng đất còn thấp, còn dễ xảy ra tình trạng lấn chiếm, tranh chấp đất đai.

- Định mức kinh tế kỹ thuật chi cho công tác cấp GCN thấp, nhiều bước công việc phải làm trong khâu xét duyệt, thẩm định nhưng định mức chưa đảm bảo.

- Biến động về đất đai thường xuyên và nhiều, trong khi công tác chỉnh lý biến động đất đai ở cơ sở chưa kịp thời dẫn đến khó khăn khi rà soát, kê khai, xét duyệt hồ sơ cấp GCN.

**6. Công tác tài chính về đất đai và giá đất**

- Về định giá đất cụ thể: Tham mưu UBND tỉnh ban hành Kế hoạch số 314/KH-UBND ngày 25/01/2018 về việc điều tra, xác định giá đất cụ thể năm 2018 trên địa bàn tỉnh Phú Thọ và tổ chức thực hiện. Đến hết tháng 10/2018, Sở đã trình UBND tỉnh phê duyệt giá đất cụ thể cho 95 dự án liên quan đến công tác bồi thường, GPMB, đấu giá quyền sử dụng đất.

- Kết quả các nguồn thu từ đất năm 2018: 718.655 triệu đồng. Bao gồm:

+ Thu tiền sử dụng đất: 466.493 triệu đồng

+ Thu tiền thuê đất: 199.509 triệu đồng

+ Phi và lệ phí: 52.653 triệu đồng

*(chi tiết có Bảng 3b kèm theo)*

**\* Đánh giá tình hình thực hiện**

- Quỹ phát triển đất của tỉnh đảm bảo việc ứng vốn cho Trung tâm phát triển quỹ đất thực hiện công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng để tạo quỹ đất sạch, xây dựng hạ tầng kỹ thuật và đấu giá quyền sử dụng đất theo đúng quy định.

- Việc bố trí kinh phí cho công tác xác định giá đất cụ thể năm 2018: Kế hoạch năm 2018, UBND tỉnh Phú Thọ giao cho Sở TN&MT 500 triệu đồng để xác định giá đất cụ thể cho việc tính tiền thuê đất; còn lại xác định giá đất cụ thể phục vụ bồi thường GPMB được xác định trong kinh phí bồi thường; kinh phí xác định giá đất giá khởi điểm để đấu giá QSD đất được xác định trong phương án đấu giá QSD đất.



**7. Thanh tra, kiểm tra, giám sát, theo dõi, đánh giá việc chấp hành quy định của pháp luật về đất đai và xử lý vi phạm pháp luật về đất đai; giải quyết tranh chấp về đất đai; giải quyết khiếu nại, tố cáo trong quản lý và sử dụng đất đai**

***a. Kết quả thực hiện***

- Tổ chức kiểm tra, đề xuất xử lý giải quyết đối với các dự án đầu tư đã được giao đất nhưng không đưa vào sử dụng quá 12 tháng liên tục hoặc chậm thực hiện dự án 24 tháng ghi trong giấy chứng nhận đầu tư để báo cáo UBND tỉnh, Bộ Tài nguyên và Môi trường.

- Phối hợp với Đoàn kiểm tra liên ngành của tỉnh thanh tra tình hình quản lý, sử dụng đất của các Công ty nông, lâm nghiệp trên địa bàn tỉnh.

- Kiểm tra việc chấp hành pháp luật đất đai của các đơn vị trên địa bàn huyện Lâm Thao, thành phố Việt Trì; phối hợp kiểm tra đơn của công dân đối với dự án Quỹ tín dụng nhân dân phường Gia Cẩm, phản ánh của báo chí đối với việc hạ cốt san nền tại xã Chu Hóa, Thanh Đình. Đã tiếp nhận và trả lời 07 đơn đề nghị của công dân, phối hợp với Thanh tra Sở giải quyết 05 đơn khiếu nại.

- Cung cấp hồ sơ, tài liệu phục vụ Thanh tra Chính phủ thực hiện việc thanh tra lĩnh vực tài nguyên môi trường từ năm 2006 đến hết 2017.

*(Chi tiết có biểu kèm theo)*

***b. Đánh giá tình hình thực hiện***

- Về hiệu quả công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo, tranh chấp đất đai: Công tác giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo và tranh chấp đất đai của công dân đã được tỉnh Phú Thọ quan tâm, chỉ đạo, xác định là nhiệm vụ trọng tâm, thường xuyên. Vì vậy, đã giải quyết nhiều vụ việc phức tạp, góp phần ổn định tình hình An ninh - TTXH trên địa bàn tỉnh.

- Trong công tác thanh tra, kiểm tra đã xây dựng chương trình kế hoạch hàng năm theo quy định của Luật Thanh tra, bảo đảm về nội dung và thời gian; trên cơ sở kế hoạch thanh tra được duyệt hoạch, tổ chức triển khai các cuộc thanh tra, kiểm tra đúng kế hoạch và phối hợp kiểm tra đột xuất các cơ sở có dấu hiệu vi phạm pháp luật tài nguyên môi trường. Quá trình thanh tra, kiểm tra đã bám sát các nội dung chương trình, kế hoạch thanh tra, kiểm tra; phối hợp chặt chẽ với chính quyền cơ sở để thống nhất giải quyết vụ việc đảm bảo khách quan đúng quy định pháp luật.

***c. Những tồn tại, hạn chế và nguyên nhân***

Trong công tác tiếp dân, giải quyết đơn khiếu nại, tố cáo và công tác thanh tra, kiểm tra còn có những tồn tại sau:

- Luật đất đai năm 2013 đã quy định khá cụ thể, rõ ràng, tạo điều kiện thuận lợi cho việc giải quyết khiếu kiện của công dân, tuy nhiên đất đai là lĩnh vực nhạy cảm, phức tạp, trong khi các chính sách về công tác bồi thường GPMB còn nhiều bất cập, thiếu đồng bộ; công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân ở cơ sở còn nhiều hạn chế; có trường hợp người khiếu kiện đòi quyền lợi không chính đáng, ngoài chế độ, chính sách hiện hành của Nhà nước, hoặc

chây ỳ, không thực hiện nghiêm kết luận, quyết định giải quyết của cơ quan thẩm quyền.

- Một số vụ việc giải quyết còn quá thời gian qui định, vì những vụ việc này có tính phức tạp do lịch sử để lại cần phải xem xét, nghiên cứu kỹ, dự thảo kết luận phải sửa đổi, bổ sung nhiều lần.

- Do khối lượng công việc phát sinh và thực hiện những công tác đột xuất theo chỉ đạo của cấp trên và cán bộ kiêm nhiệm công tác khác, do vậy chưa đầy nhanh tiến độ giải quyết một số vụ việc.

## **II.2. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH SỬ DỤNG ĐẤT**

### **1. Tình hình chấp hành pháp luật đất đai của người sử dụng đất**

*a. Việc chấp hành quy định về đăng ký đất đai, nhất là việc đăng ký biến động đất đai khi chuyển mục đích sử dụng đất và thực hiện các quyền của người sử dụng đất*

Trên cơ sở quy định của Luật Đất đai và các Nghị định, Thông tư hướng dẫn thi hành luật, cùng với công tác tuyên truyền phổ biến pháp luật đất đai, người sử dụng đất trên địa bàn tỉnh Phú Thọ đã cơ bản thực hiện tốt các quyền và nghĩa vụ theo quy định của Luật Đất đai hiện hành. Tuy nhiên, quá trình thực hiện vẫn còn một bộ phận người dân, một số chủ sử dụng đất và chưa thực sự quan tâm và thực hiện đăng ký biến động đất đai, chưa chủ động phối hợp với các cơ quan chuyên môn để làm thủ tục đăng ký biến động đất đai.

*b. Việc tuân thủ quy định về quản lý, sử dụng đất và tình trạng lấn chiếm đất đai: đất các nông lâm trường quản lý*

Việc chấp hành các quy định pháp luật về đất đai của các tổ chức, cá nhân trong quản lý, sử dụng đất đã được tỉnh Phú Thọ quan tâm, UBND cấp huyện đã chỉ đạo các xã, thị trấn thường xuyên kiểm tra, giám sát việc thực hiện quản lý sử dụng đất của tổ chức, cá nhân trên địa bàn, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm, do vậy về cơ bản các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân sử dụng đất trên địa bàn tỉnh đều chấp hành tốt quyền và nghĩa vụ của người sử dụng đất, nộp đầy đủ các nghĩa vụ tài chính với nhà nước, sử dụng đất đúng mục đích, đúng ranh giới được giao, không có tình trạng lấn chiếm đất đai. Tuy nhiên còn một số công trình, dự án về giao thông, điện năng các chủ đầu tư chưa chấp hành đầy đủ các thủ tục liên quan đến đất đai (chưa hoàn thiện hồ sơ chuyển mục đích, chỉnh lý biến động).

Đối với việc quản lý, sử dụng đất các Công ty nông lâm nghiệp: Năm 2018 Triển khai Đề án “Tăng cường quản lý đất có nguồn gốc từ các công ty nông lâm nghiệp”: thực hiện việc lập các thiết kế kỹ thuật cho 6 đơn vị (Khu di tích lịch sử Đền Hùng; Trung tâm Khoa học Lâm nghiệp vùng Trung tâm Bắc bộ; Viện Khoa học kỹ thuật nông lâm nghiệp Miền núi phía Bắc; Công ty cổ phần Giống lâm nghiệp vùng Bắc bộ; Nông trường tháng 10 (Tuyên Quang) và huyện Đoan Hùng theo; tham mưu cho UBND tỉnh chỉ đạo các Ban quản lý rừng, các công ty nông lâm nghiệp không thuộc diện sắp xếp đổi mới theo quy định tại Nghị định 118/2014/NĐ-CP, UBND các huyện triển khai việc rà soát, lập phương án sử dụng đất và phương án quản lý, sử dụng đất theo quy định. Đã tham mưu UBND

tính đồng ý chủ trương cho điều chỉnh các nội dung của đề án cho phù hợp với quá trình triển khai thực hiện.

### *c. Việc thực hiện nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất*

Nhìn chung việc chấp hành và thực hiện nghĩa vụ tài chính đối với Nhà nước của người sử dụng đất cơ bản đầy đủ, một số đơn vị chưa chấp hành kịp thời đã được kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện nghĩa vụ với Nhà nước.

## **2. Hiệu quả sử dụng đất**

Đối với đất các tổ chức sử dụng đất nói chung và đất các nông lâm trường nói riêng, quá trình đổi mới, sắp xếp lại các Công ty đã giảm dần quy mô diện tích, tập trung vào lĩnh vực của đơn vị theo chức năng được giao. Các Công ty nông lâm nghiệp trên địa bàn tỉnh đã xây dựng phương án sản xuất kinh doanh, phương án sử dụng đất, xác định diện tích đất cần giữ lại để chuyển sang hình thức thuê đất, chuyển giao diện tích đất về cho địa phương quản lý theo quyết định của UBND tỉnh, qua đó góp phần giải quyết tình trạng thiếu đất sản xuất của người dân địa phương, giảm dần tình trạng tranh chấp, lấn chiếm đất đai tại các nông, lâm trường.

## **II. ĐÁNH GIÁ HIỆU QUẢ VÀ TÁC ĐỘNG CỦA CHÍNH SÁCH, PHÁP LUẬT ĐẤT ĐAI ĐẾN KINH TẾ - XÃ HỘI VÀ MÔI TRƯỜNG**

### **1. Hiệu quả và tác động của việc thực hiện chính sách, pháp luật đất đai đến kinh tế**

- Góp phần tăng thu cho ngân sách: Việc đổi mới các chính sách pháp luật về đất đai đã góp phần tăng thu ngân sách từ đất, đặc biệt là việc bán đấu giá quyền sử dụng đất. Tuy nhiên, trên thực tế tại một số địa phương, việc đấu giá quyền sử dụng đất mới chỉ chủ yếu tập trung ở các trung tâm huyện, các khu dân cư đô thị.

- Góp phần thúc đẩy sản xuất hàng hóa trong nông nghiệp nông thôn.

- Về tình hình thu hút đầu tư tại địa phương: Theo quy định của Luật Đất đai năm 2013 và các Nghị định, Thông tư hướng dẫn thi hành cùng với cơ chế thu hút đầu tư của tỉnh, nhiều tổ chức kinh tế đã đầu tư vào tỉnh Phú Thọ. Tuy nhiên, có một số dự án quá trình triển khai thực hiện còn vướng mắc do chưa có trong quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất hàng năm được duyệt làm ảnh hưởng đến việc đầu tư của các dự án.

### **2. Hiệu quả và tác động của việc thực hiện chính sách, pháp luật đất đai đến đời sống xã hội**

- Chính sách pháp luật về đất đai ảnh hưởng sâu rộng tới mọi mặt của đời sống xã hội, đã góp phần tích cực vào việc phát triển kinh tế - xã hội và môi trường. Thực hiện chính sách bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất và thông qua việc phân bổ, sử dụng đất đã tạo được nhiều việc làm, góp phần ổn định đời sống cho người dân. Đồng thời, chính sách miễn, giảm tiền sử dụng đất khi Nhà nước giao đất ở, công nhận quyền sử dụng đất và chính sách miễn, giảm các loại thuế liên quan đến đất đai cho các hộ nghèo, hộ đồng bào dân tộc thiểu số... đã góp phần giảm tỷ lệ hộ nghèo của địa phương.

- Tình hình khiếu nại, tố cáo, tranh chấp đất đai ở địa phương: Ở các địa phương trên địa bàn tỉnh Phú Thọ khiếu nại, tố cáo chủ yếu tập trung vào công tác thu hồi, bồi thường GPMB, nhất là giá bồi thường đối với đất bị thu hồi. Công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo liên quan đến quản lý, sử dụng đất đai luôn được các địa phương nghiêm túc thực hiện. Mặc dù, các khiếu kiện phát sinh chủ yếu liên quan đến đất đai nhưng các địa phương trên địa bàn tỉnh không để xảy ra điềm nóng, nổi cộm, bức xúc.

- Tình hình cải cách thủ tục hành chính về đất đai: Công tác cải cách TTHC trong lĩnh vực đất đai luôn được tỉnh Phú Thọ quan tâm thực hiện. UBND tỉnh thường xuyên chỉ đạo, đưa ra các giải pháp để cải thiện môi trường đầu tư như: công tác quy hoạch sử dụng đất, công tác bồi thường, hỗ trợ và tái định cư, công tác cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất... Bên cạnh đó, tham mưu cắt giảm thời gian thực hiện thủ tục hành chính (03 thủ tục) về lĩnh vực cấp GCN quyền sử dụng đất từ 30 ngày xuống còn 20 ngày nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho các Doanh nghiệp, chủ đầu tư thực hiện các quyền của người dân và doanh nghiệp. Từ tháng 10/2018 đã thực hiện quy trình giải quyết thủ tục hành chính tại Trung tâm hành chính công của tỉnh Phú Thọ.

Tuy nhiên, trong công tác tuyên truyền về cải cách TTHC nhà nước nói chung và trong lĩnh vực đất đai nói riêng còn chưa đồng bộ, thường xuyên; nhận thức của một bộ phận cán bộ, công chức, viên chức chưa thực sự quan tâm đúng mức đến việc triển khai thực hiện cải cách TTHC; nhiều chủ sử dụng đất khi thực hiện TTHC chưa nắm chắc, chưa nghiên cứu kỹ quy trình nên còn lúng túng.

### **3. Hiệu quả và tác động của việc thực hiện chính sách, pháp luật đất đai đến môi trường**

- Công tác lập và thực hiện quy hoạch sử dụng đất các cấp đã tạo quỹ đất hợp lý cho các khu xử lý chất thải đặc biệt là ở các đô thị và khu vực phát triển nông nghiệp; có cơ chế chính sách và giải pháp khuyến khích nhân dân bảo vệ rừng, trồng rừng phủ xanh diện tích đất trống đồi núi trọc giảm nguy cơ xói mòn, rửa trôi đối với đất đai, phòng chống giảm nhẹ thiên tai và biến đổi khí hậu.

- Việc tăng cường công tác bảo vệ và phát triển rừng, đẩy mạnh việc giao đất, giao rừng và thực hiện các hình thức khoán thích hợp cho cá nhân, hộ gia đình, tập thể bảo vệ và phát triển rừng. Trong đó tập trung chỉ đạo các ngành tiến hành rà soát, quy hoạch 3 loại rừng, độ che phủ rừng đạt 39,5%.

- Chính sách, pháp luật đất đai đã tác động tích cực đến công tác bảo vệ môi trường thông qua việc tiến hành đánh giá tác động môi trường đối với quy hoạch phát triển đô thị, khu công nghiệp, khu du lịch dịch vụ, trường học, bệnh viện với kết cấu hạ tầng và các điều kiện vệ sinh môi trường đồng bộ; từng bước kết hợp cải tạo, chỉnh trang đô thị cũ với cải thiện các điều kiện về môi trường, cải tạo, nâng cấp hệ thống tiêu thoát nước mưa. Thực hiện quy hoạch và xây dựng các công trình đô thị, nghĩa trang đảm bảo các yêu cầu về vệ sinh, cảnh quan sinh thái môi trường. Các thị trấn, trung tâm huyện lỵ từ điều kiện thực tế, quy hoạch, tạo quỹ đất làm bãi chôn lấp rác thải sinh hoạt ở những địa điểm cách xa khu dân cư và nguồn nước bước đầu góp phần đáng kể trong việc cải tạo môi trường.

### **III. NHIỆM VỤ NĂM 2019 VÀ GIẢI PHÁP, KIẾN NGHỊ**

#### **1. Một số nhiệm vụ cần thực hiện để khắc phục hạn chế, tồn tại trong quản lý, sử dụng đất**

- Công tác tuyên truyền phổ biến Luật đất đai, xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật: Tiếp tục chú trọng công tác tổ chức, tuyên truyền, tập huấn phổ biến Luật Đất đai năm 2013 và các Nghị định, Thông tư hướng dẫn thi hành Luật đất đai bằng các hình thức phù hợp, thiết thực để pháp luật đất đai luôn đồng hành đi vào cuộc sống.

- Công tác lập quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất: Chỉ đạo UBND các huyện, thành, thị lập kế hoạch sử dụng đất cấp huyện năm 2019; tổng hợp danh mục các dự án phát triển kinh tế xã hội phải thu hồi đất, các dự án có sử dụng đất phải chuyển mục đích đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ, rừng đặc dụng thực hiện từ năm 2019.

- Công tác thu hồi, chuyển mục đích và giao đất: Trên cơ sở kế hoạch sử dụng đất được duyệt, chỉ đạo UBND các huyện, thành, thị triển khai công tác thu hồi, bồi thường giải phóng mặt bằng và lập hồ sơ xin giao đất trình cấp có thẩm quyền phê duyệt theo đúng quy định.

- Công tác quản lý đất nông lâm nghiệp: Tổ chức thực hiện công tác đo đạc, lập bản đồ địa chính, cấp GCN cho các Công ty NLN trên địa bàn tỉnh theo Thiết kế kỹ thuật - dự toán đã phê duyệt; đơn đốc lập Phương án sử dụng đất đã thu hồi của các Công ty NLN giao lại cho địa phương quản lý theo quy định. Phối hợp với cơ quan tư vấn điều chỉnh, hoàn thiện Đề án tăng cường quản lý đất có nguồn gốc từ các NLT theo Chỉ thị số 11/CT-TTg ngày 4/4/2016 của Thủ tướng Chính phủ.

- Công tác đo đạc, cấp GCN, lập hồ sơ địa chính: Tiến hành điều chỉnh các Thiết kế kỹ thuật – dự toán và Dự án tổng thể xây dựng hệ thống hồ sơ địa chính tỉnh Phú Thọ để tổ chức đo đạc, lập bản đồ địa chính, cấp giấy chứng nhận QSD đất cho các chủ sử dụng đất theo nhu cầu cầu trên cơ sở kế hoạch được giao.

- Công tác thống kê đất đai năm 2018, kiểm kê đất đai: Thực hiện công tác thống kê năm 2018 đảm bảo đúng quy định; làm tốt công tác chuẩn bị phục vụ công tác kiểm kê đất đai năm 2019 đảm bảo thời gian, chất lượng;

- Chỉ đạo tăng cường thực hiện chính lý biến động đất đai đảm bảo thường xuyên kịp thời việc chuyển mục đích sử dụng đất theo quy định.

- Công tác xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai: Tổ chức vận hành dự án cơ sở dữ liệu đất đai các tổ chức; cập nhật thường xuyên cơ sở dữ liệu địa chính huyện Yên Lập. Đề xuất, triển khai lập dự án xây dựng cơ sở dữ liệu địa chính huyện Thanh Sơn; xin chủ trương lập dự án xây dựng cơ sở dữ liệu địa chính huyện Thanh Thủy sau khi hoàn thành Thiết kế kỹ thuật – dự toán đo đạc, cấp GCNQSDĐ.

- Công tác giá đất: Xây dựng bảng giá đất năm (2020-2025) trên địa bàn tỉnh trình UBND tỉnh đề báo cáo Thường trực HĐND tỉnh. Tiếp nhận và thẩm định hồ sơ xác định giá đất; điều tra xác định giá đất cụ thể để giao đất, cho thuê đất, đấu giá QSD đất cho các tổ chức cá nhân trên địa bàn tỉnh.

- Công tác cải cách thủ tục hành chính về đất đai: Tiếp tục nghiên cứu, đề xuất UBND tỉnh các quy định để thực hiện cải cách thủ tục hành chính về đất đai: Thực hiện các thủ tục hành chính về đất đai đảm bảo thời gian và chất lượng.

## 2. Giải pháp thực hiện

- Về hoàn thiện cơ chế, chính sách: Tiếp tục tăng cường công tác tuyên truyền phổ biến sâu rộng đến mọi tầng lớp nhân dân về chính sách Pháp luật Đất đai; rà soát, điều chỉnh bổ sung các quy định của tỉnh đảm bảo phù hợp với thực tế.

- Về tổ chức thi hành luật: Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc tổ chức thực hiện các nội dung về quản lý nhà nước về đất đai tại các huyện, thành, thị để uốn nắn kịp thời những sai sót và tổng hợp những vướng mắc về cơ chế chính sách, tham mưu cho cấp thẩm quyền tháo gỡ. Đồng thời, phối hợp chặt chẽ với các cơ quan, đơn vị có liên quan để tổ chức thực hiện tốt công tác quản lý nhà nước về đất đai.

- Về kinh phí thực hiện: Đề nghị UBND tỉnh bố trí nguồn ngân sách đảm bảo tối thiểu 10% nguồn thu tiền sử dụng đất để chi cho công tác đo đạc, cấp GCNQSDĐ và xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai.

## 3. Kiến nghị

- Kiến nghị với Bộ Tài nguyên và Môi trường: Tiếp tục Quan tâm dành cho tỉnh Phú Thọ những hỗ trợ về nguồn lực, khoa học kỹ thuật và nguồn vốn cho các dự án đo đạc, đề án nông lâm trường; hoàn thiện hồ sơ địa chính, cấp giấy chứng nhận QSD đất theo dự án tổng thể xây dựng hệ thống hồ sơ địa chính và kinh phí cho đo đạc, cấp giấy chứng nhận QSD cho các Công ty NLN trên địa bàn tỉnh.

- Đề nghị UBND tỉnh:

+ Xem xét và ban hành các Quyết định điều chỉnh, bổ sung về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư để tháo gỡ những khó khăn tại cơ sở.

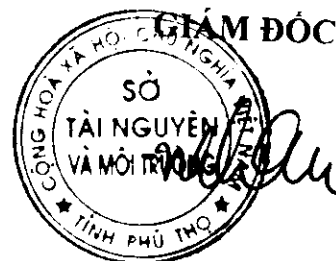
+ Quan tâm bố trí ngân sách cho Sở Tài nguyên và Môi trường để thực hiện các nhiệm vụ thường xuyên (Thanh tra, kiểm tra đất đai; điều tra đánh giá đất đai; dồn đổi, tích tụ, tập trung đất đai....); ưu tiên bố trí từ nguồn thu tiền sử dụng đất để thực hiện đo đạc, cấp đổi giấy chứng nhận, xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai.

Trên đây là Báo cáo đánh giá tình hình quản lý, sử dụng đất đai năm 2018. Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Phú Thọ trân trọng báo cáo UBND tỉnh và Tổng cục Quản lý Đất đai./. *th*

### Nơi nhận:

- Tổng cục QLDD (B/cáo);
- UBND tỉnh;
- GD, các PGD Sở;
- VP, CCQLDD;
- Lưu VT.

*th*



**Nguyễn Văn Hậu**